

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
TRƯỜNG ĐẠI HỌC GIÁO DỤC**

CHÂU THỊ THU

**QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC HỌC SINH Ở TRƯỜNG
TRUNG HỌC PHỔ THÔNG NGUYỄN VĂN HUYỀN
THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG, TỈNH TUYÊN QUANG**

ĐỀ CƯƠNG LUẬN VĂN THẠC SĨ QUẢN LÝ GIÁO DỤC

**CHUYÊN NGÀNH: QUẢN LÝ GIÁO DỤC
Mã số: 60 14 01 14**

Người hướng dẫn khoa học: TS. Dương Văn Thắng

**HÀ NỘI – 2017
LỜI CẢM ƠN**

Với tình cảm và tấm lòng chân thành tôi xin bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc đến quý thầy cô trường Đại học Giáo dục Đại học Quốc gia Hà Nội cùng các Thầy cô giáo đã

trực tiếp giảng dạy chúng tôi trong cả khóa học. Các thầy đã dành nhiều công sức giảng dạy, tận tình giúp đỡ tôi trong quá trình học tập nghiên cứu.

Tôi xin bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc tới Tiến sĩ Dương Văn Thắng người đã tận tình hướng dẫn tôi trong suốt quá trình làm luận văn. Thầy đã truyền thụ cho tôi nhiều kiến thức về khoa học quản lý giáo dục cũng như giúp tôi rèn luyện kỹ năng nghiên cứu khoa học. Một lần nữa tôi xin trân trọng cảm ơn thầy!

Xin trân trọng cảm ơn các đồng chí lãnh đạo sở Giáo dục và Đào tạo, các cơ quan, tổ chức đơn vị, Ban giám hiệu, các đồng chí cán bộ giáo viên, phụ huynh học sinh và học sinh trường THPT Nguyễn Văn Huyền, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang đã nhiệt tình cộng tác, cung cấp số liệu, cho ý kiến.

Cảm ơn những người thân trong gia đình và bạn bè đã luôn quan tâm, động viên giúp đỡ để tôi có thể hoàn thành tốt nhiệm vụ học tập và nghiên cứu trong suốt thời gian qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

Hà Nội, ngày 23 tháng 1 năm 2017

Tác giả

CHÂU THỊ THU

ĐẶT VẤN ĐỀ

Giáo dục và đào tạo có vai trò hết sức quan trọng trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ Quốc. Giáo dục đào tạo có sứ mạng cao cả là đào tạo nhân tài, phát triển nguồn nhân lực cho đất nước. Ở mỗi quốc gia, giai đoạn nào giáo dục đào tạo được quan tâm đúng đắn thì khi đó xã hội sẽ phát triển lành mạnh và bền vững.

Những năm gần đây, trong xu thế hội nhập kinh tế quốc tế, đất nước ta không ngừng phát triển về mọi mặt song bên cạnh những mặt tích cực còn phát sinh những vấn đề mà chúng ta cần đổi mới từ những nguy cơ, thách thức từ mặt trái của cơ chế thị trường đang tác động đến tư tưởng, đạo đức và lối sống của một bộ phận thanh niên, học sinh.

Công tác giáo dục đạo đức học sinh trong giai đoạn hiện nay càng đặt ra yêu cầu, nhiệm vụ cao hơn, cần thiết hơn khi toàn Đảng, toàn dân ta thực hiện chỉ thị 06-CT/TW, ngày 7/11/2006 của Bộ Chính trị tham gia cuộc vận động học tập và làm theo tư tưởng, tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, bước đầu đã có kết quả nhất định, khẳng định việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh là rất quan trọng và cần thiết đối với thế hệ trẻ trong giai đoạn hiện nay. Để tiếp tục đẩy mạnh hơn cuộc vận động học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh Bộ Chính trị ban hành Chỉ thị số 03-CT/TW, ngày 14/5/2011 trong đó nêu rõ nhiệm vụ cần thực hiện *"Coi trọng việc giáo dục đạo đức, lối sống cho thế hệ trẻ, cấp ủy, chính quyền, mặt trận tổ quốc và các đoàn thể các cấp có biện pháp cụ thể để tổ chức chỉ đạo thực hiện tốt việc giáo dục đạo đức, lối sống cho thế hệ trẻ theo tấm gương đạo đức Bác Hồ"* [2].

Đảng ta đã chủ trương: *"Tăng cường giáo dục công dân, giáo dục tư tưởng, đạo đức, lòng yêu nước, chủ nghĩa Mác – Lê Nin, đưa việc giáo dục tư tưởng Hồ Chí Minh vào nhà trường phù hợp với từng lứa tuổi và bậc học..."*[8]. Đây sẽ là nguồn lực tinh thần to lớn thực hiện thành công sự nghiệp công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước. Tuy nhiên để có tri thức bản thân người học phải có nhận thức đúng đắn về việc học, học để thành tài là quan trọng song quan trọng hơn và trước hết người học phải biết đạo làm người. Bởi vậy, tu dưỡng và rèn luyện bản thân để trở thành người có nhân cách, vừa có

đức vừa có tài là hết sức quan trọng đối với mỗi con người, là nhiệm vụ hàng đầu của thanh niên, học sinh hiện nay. Trong Văn kiện đại hội XII, kế thừa quan điểm chỉ đạo của nhiệm kỳ trước Đảng ta đưa ra đường lối đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, đào tạo, phát triển nguồn nhân lực, xác định đây là một kế sách, quốc sách hàng đầu, tiêu điểm của sự phát triển, mang tính đột phá, khai mở con đường phát triển nguồn nhân lực Việt Nam trong thế kỷ XXI, phấn đấu trong những năm tới tạo chuyển biến căn bản, mạnh mẽ về chất lượng, hiệu quả giáo dục, đào tạo đáp ứng với yêu cầu của công cuộc đổi mới đất nước: *"Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ và đồng bộ các yếu tố cơ bản của giáo dục, đào tạo theo hướng coi trọng phát triển phẩm chất, năng lực của người học"* [12, tr.115].

Giáo dục đạo đức học sinh là trách nhiệm của toàn xã hội, trong đó giáo dục ở nhà trường có vai trò định hướng. Vấn đề đặt ra làm thế nào ngăn chặn và khắc phục được tình trạng suy thoái đạo đức, để bảo vệ sự trong sạch, lành mạnh của đời sống đạo đức cho thế hệ trẻ hiện nay. Đẩy mạnh quản lý hoạt động GDĐĐ cho học sinh phổ thông góp phần quan trọng vào thắng lợi cuộc đấu tranh bảo vệ đất nước, chống lại các thế lực thù địch và chủ nghĩa Đế quốc đang âm mưu phá hoại nhân cách đạo đức của thế hệ trẻ hiện nay. Công tác giáo dục tư tưởng, đạo đức cho học sinh phổ thông cần được quan tâm, cải tiến và đẩy mạnh, góp phần

tích cực vào sự nghiệp giáo dục toàn diện, hài hoà, đáp ứng yêu cầu mới của xã hội trong giai đoạn hiện nay.

Trong những năm gần đây trường THPT Nguyễn Văn Huyền, thành phố Tuyên Quang đã thực hiện đúng quan điểm chủ chương của Đảng, Nhà nước, thực hiện tốt sự chỉ đạo của Ngành về mục tiêu kế hoạch năm học đề ra, cán bộ quản lý, giáo viên và phụ huynh học sinh trong nhà trường trường đã xác định đúng tầm quan trọng của công tác GD toàn diện cho học sinh, ngoài việc quan tâm tới giáo dục kiến thức văn hóa nhà trường rất chú trọng xây dựng kế hoạch đề ra các biện pháp giáo dục đạo đức học sinh, đảm bảo với mục tiêu giáo dục toàn diện về phẩm chất và năng lực cho học sinh. Giúp cho tập thể sư phạm của nhà trường thấy được nhiệm vụ quan trọng này để ngoài việc dạy chữ cho tốt còn phải lưu tâm, hết lòng giáo dục các em phát triển toàn diện cả tài lẫn đức. Với các hoạt động giáo dục đạo đức các em học sinh đã có những hiểu biết, cách

vận hành kiến thức xã hội vào cuộc sống tốt hơn. Chính vì vậy kết quả GDĐĐ của học sinh đạt nhiều kết quả đáng khích lệ, có nhiều tấm gương sáng học sinh được nêu gương.

Tuy nhiên, hiện nay hiệu quả công tác GDĐĐ học sinh tại trường THPT Nguyễn Văn Huyền, thành phố Tuyên Quang chưa cao do nguyên nhân chủ quan và khách quan, học sinh ngày càng chịu nhiều sự tác động của xã hội đó là sự lệch chuẩn về đạo đức của một số thanh niên, có học sinh vi phạm pháp luật, sống vô cảm, không có ý chí, tính tự chủ dễ bị lôi cuốn vào những việc xấu, sống không có lý tưởng, sống buông thả, mãi chơi, đua đòi, có hành vi côn đồ...nguyên nhân do cha mẹ buông lỏng giáo dục, phó mặc cho nhà trường, cho xã hội, những tác động xấu từ mặt trái của cơ chế thị trường đã tác động xấu tới các giá trị đạo đức truyền

thống, gây đáng lo ngại cho các bậc cha, mẹ. Bên cạnh đó một nguyên nhân chủ quan là do nhà trường chưa có biện pháp GDĐĐ hữu hiệu giáo dục đạo đức học sinh nên hiệu quả chưa cao.

Xuất phát từ lý luận và thực tiễn, vấn đề GDĐĐ học sinh trường THPT trong bối cảnh hiện nay là hết sức cấp bách và cần thiết. Đặc biệt, đối với học sinh THPT Nguyễn Văn Huyền thành phố Tuyên Quang nhằm phát triển toàn diện học sinh là lý do tác giả chọn Đề tài nghiên cứu: **“Quản lý hoạt động giáo dục đạo đức học sinh ở trường Trung học phổ thông Nguyễn Văn Huyền, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang”**

TỔNG QUAN TÀI LIỆU

Từ thời cổ đại: Khổng Tử (551- 479 TCN) một nhà tư tưởng, nhà triết học, nhà giáo dục, nhà chính trị nổi tiếng người Trung Hoa đã rất coi trọng việc giáo dục đạo đức trong nhân cách con người. Đạo đức là gốc của con người, quan điểm đạo đức của Khổng tử bao gồm nhiều mặt như nhân, lễ, nghĩa, trí, tín, dũng, song tập trung chủ yếu vào chữ “*nhân*” là lòng thương người, “*lễ*” là sự biểu hiện của “*nhân*” là biểu hiện hành vi ra ngoài, “*nhân*” là gốc là đạo đức bên trong trái tim con người. Theo Khổng Tử, làm người trước hết phải có hiếu nghĩa, phải đền ơn sinh thành. Đó là việc giáo dục lòng nhân ái và biết sống có trên dưới, trung thực, thủy chung, đề cao chữ hiếu bởi vì làm người phải có lòng kính yêu cha mẹ và người thân trong nhà, thì mới biết yêu thương người ngoài, yêu thương đồng loại, tu dưỡng “*đức*” rồi mới học văn. Quan niệm về đức của Khổng Tử có nhiều ý tưởng sâu sắc và phong phú thể hiện lòng tin ở tính thiện của con người và chủ trương bồi dưỡng, phát huy thiện đức của con người, làm cơ sở cho đường lối đức trị của mình.

A.X. Makarenco nhà giáo dục học và tâm lý học của Liên Xô, đại diện cho nền giáo dục đương đại, đã nhấn mạnh đến vai trò của giáo dục đạo đức và các biện pháp giáo dục đúng đắn như sự nêu gương, “*giáo dục trong tập thể và giáo dục bằng tập thể*” trong tác phẩm “*Bài ca sư phạm*”, các vấn đề giáo dục người công dân (giáo dục trẻ em phạm pháp và không gia đình). Ông kết luận “*Nhiệm vụ giáo dục của chúng ta nói tóm lại là giáo dục tập thể*”. Điều đó có nghĩa là hình thành nhận thức, tình cảm, hành vi, thói quen tập thể; là góp phần tạo ra nhân sinh quan XHCN, bộ mặt đạo đức chủ yếu của con người mới XHCN để phân biệt với con người của giai cấp bóc lột- con người ích kỷ, cá nhân[21, tr. 216]. **1.1.2. Các nghiên cứu trong nước**

Dân tộc Việt Nam có truyền thống luôn coi trọng việc GDĐĐ, giáo dục theo truyền thống nho giáo, vốn coi trọng giáo dục luân lý, lễ nghĩa góp phần cơ bản xây dựng nền tảng đạo đức xã hội. Đạo đức và tài năng là hai yếu tố căn bản tạo nên nhân cách của con người, luôn coi trọng đạo đức coi đó là gốc rễ. Ngày nay với xu thế phát triển và hội nhập toàn cầu Đảng và Nhà nước luôn quan tâm vấn đề

GDĐĐ. Việc tìm hiểu, nghiên cứu về quản lý giáo dục, quản lý GDĐĐ cũng là một trong những trọng tâm nghiên cứu của nhiều tác giả, nhà khoa học. Trong những năm qua nhiều công trình nghiên cứu về GDĐĐ của nhiều tác giả trong nước đã được công bố từ góc độ tâm lý học, giáo dục học. Nhiều công trình nghiên cứu gần đây về khoa học quản lý của các nhà nghiên cứu và các giảng viên đại học, các cán bộ Viện nghiên cứu dưới dạng giáo trình, sách tham khảo, phổ biến kinh nghiệm... đã được công bố đó là các tác giả Đặng Quốc Bảo, Nguyễn Thị Mỹ Lộc, Nguyễn Đức Chính, Hà Nhật Thăng, Nguyễn Quốc Chí... Các công trình trên đã góp phần giải quyết vấn đề lý luận rất cơ bản về khoa học quản lý.

Trong giai đoạn hiện nay việc đẩy mạnh công nghiệp hóa hiện đại hóa đất nước ngoài việc nâng cao trình độ khoa học- kỹ thuật, rèn luyện tác phong công nghiệp cần phải coi trọng đạo đức lý tưởng. Nghị quyết Hội nghị lần III Ban Chấp hành Trung ương khóa VIII khẳng định: "*Mục tiêu chủ yếu là giáo dục toàn diện đức, chí, thể, mỹ ở tất cả các bậc học, hết sức coi trọng giáo dục chính trị, tư tưởng, nhân cách, khả năng tư duy sáng tạo và năng lực thực hành*" [7].

Nghị quyết Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương khóa IX (7/2004) Đảng ta xác định nhiệm vụ cụ thể của thời kỳ đổi mới là: "*Đẩy mạnh giáo dục xã hội chủ nghĩa, bồi dưỡng lòng yêu nước, tạo sự chuyển biến rõ rệt về bản lĩnh chính trị, đạo đức lối sống, năng lực trí tuệ con người Việt Nam, đủ sức thành công sự nghiệp CNH-HĐH đất nước*" [8].

Tại Hội nghị lần thứ 8, Ban Chấp hành Trung ương khóa XI (Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 4/11/2013) với nội dung "*Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa - hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế*". Đối với mục tiêu của từng cấp học "*Đối với giáo dục phổ thông, tập trung phát triển trí tuệ, thể chất, hình thành phẩm chất, năng lực công dân, phát hiện và bồi dưỡng năng khiếu, định hướng nghề nghiệp cho học sinh. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, chú trọng giáo dục lý tưởng, truyền thống, đạo đức, lối sống, ngoại ngữ, tin học, năng lực và kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức vào thực tiễn*"[10]. Trong đó nhấn mạnh yêu cầu cấp bách trong giáo dục đạo

đức hiện nay là: "*Chú trọng giáo dục nhân cách, đạo đức, lối sống, tri thức pháp luật và ý thức công dân. Tập trung vào những giá trị cơ bản của văn hóa, truyền thống và đạo lý dân tộc, tinh hoa văn hóa nhân loại, giá trị cốt lõi và nhân văn của chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh*" [10].

Chủ tịch Hồ Chí Minh, vị anh hùng vĩ đại của dân tộc, Người đặc biệt chú trọng giáo dục đạo đức theo Người tài phải đi đôi với đức, Người nói: "*dạy cũng như học phải biết chú trọng cả tài lẫn đức. Đức là đạo đức cách mạng. Đó là cái gốc, rất là quan trọng. Nếu không có đạo đức cách mạng thì có tài cũng vô dụng*"[22, tr.39]. Chủ tịch Hồ Chí Minh thường nhấn mạnh đến giá trị đạo đức cách mạng là nhân, nghĩa, trí, dũng, liêm và cần, kiệm, liêm chính, chí công, vô tư. Đạo đức cách mạng mà Hồ Chí Minh quan tâm và đề cao không chỉ là đạo đức theo nghĩa thông thường mà là khẳng định những giá trị đạo đức truyền thống, đồng thời tiếp thu phát triển tinh hoa đạo đức của nhân loại, đặc biệt là tư tưởng đạo đức của chủ nghĩa Mác - Lênin.

Nhóm tác giả Nguyễn Thị Mỹ Lộc - Đinh Kim Thoa - Trần Văn Tính - Vũ Phương Liên: "*Giáo dục giá trị sống và kỹ năng sống cho học sinh THPT*" đã nghiên cứu giáo dục kỹ năng sống nhằm GDĐĐ cho học sinh THPT. Đây là tài liệu rất quan trọng được giáo viên nhiều trường THPT nghiên cứu và sử dụng [22].

Tác giả Phạm Minh Huệ nghiên cứu "*Quản lý hoạt động giáo dục đạo đức học sinh ở trường THPT thành phố Thái Bình*". đã đề xuất một số biện pháp quản lý hoạt động GDĐĐ học sinh tại các trường THPT thành phố Thái Bình được đánh giá cấp thiết khả thi; [16] tương tự như vậy, tác giả Nguyễn Văn Hà nghiên cứu "*Quản lý hoạt động GDĐĐ học sinh tại trường THPT Quan Lạn, Quảng Ninh*" [13].

Qua những đề tài trên, các tác giả đã đi sâu nghiên cứu thực trạng công tác quản lý GDĐĐ của hiệu trưởng tại các cơ sở giáo dục đào tạo khác nhau: Đánh giá những điểm mạnh, điểm yếu của các biện pháp quản lý, phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh thực tế của từng cơ sở giáo dục. Tuy nhiên, cho đến nay chưa có đề tài nào nghiên cứu về quản lý GDĐĐ học sinh ở trường THPT Nguyễn Văn Huyền, thành phố Tuyên quang. Do vậy để làm rõ cơ sở lý luận và thực tiễn hoạt động GDĐĐ, quản lý hoạt động GDĐĐ học sinh. Từ đó đề xuất biện pháp nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động GDĐĐ,

có thể áp dụng trong thực tiễn tại trường THPT Nguyễn Văn Huyền. Chính vì vậy tôi mong muốn được đóng góp một phần của mình làm tư liệu tham khảo cho các nhà QLGD ở thành phố Tuyên Quang, nhằm nâng cao hiệu quả GDĐĐ cho học sinh. Với hy vọng mong muốn góp được một phần nhỏ bé của mình vào việc nâng cao hiệu quả GDĐĐ cho học sinh trường THPT Nguyễn Văn Huyền, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

1. Đối tượng nghiên cứu: Quản lý hoạt động GDĐĐ học sinh trường THPT Nguyễn Văn Huyền thành phố Tuyên Quang - Tỉnh Tuyên Quang. - Khách thể nghiên cứu: Hoạt động giáo dục đạo đức cho học sinh ở trường THPT.

2. Phạm vi nghiên cứu

- Nội dung: Khảo sát nghiên cứu kết quả xếp loại rèn luyện đạo đức học sinh trong 3 năm học (năm học 2012- 2013; năm học 2013-2014; năm học 2014-2015).
- Không gian: Trường THPT Nguyễn Văn Huyền thành phố Tuyên Quang
- Thời gian: thời gian nghiên cứu 05/2016 – 02/2017

3. Phương pháp nghiên cứu

3.1. Nhóm phương pháp nghiên cứu lý luận

Sử dụng các phương pháp Nghiên cứu lý thuyết, phân tích, tổng hợp, khái quát hóa, hệ thống tổng quan, cơ sở lý luận của vấn đề nghiên cứu, nghiên cứu các văn bản, Nghị quyết của Đảng, Nhà nước, tài liệu lý luận về giáo dục đạo đức, quản lý hoạt động GDĐĐ học sinh.

3.2. Nhóm phương pháp nghiên cứu thực tiễn

Gồm các phương pháp: điều tra bằng bảng hỏi, Phương pháp phỏng vấn sâu đối với các đối tượng cán bộ quản lý, giáo viên, phụ huynh, học sinh nhằm tìm hiểu thực trạng đạo đức của học sinh, hoạt động GDĐĐ, công tác quản lý hoạt động GDĐĐ của nhà trường.

Phương pháp quan sát một số hiện tượng vi phạm đạo đức của học sinh, quan sát công tác quản lý đạo đức của học sinh trong nhà trường.

3.3. Nhóm phương pháp thống kê

Để phân tích và xử lý các số liệu thu được, chúng tôi tiến hành sử dụng phần mềm thống kê xã hội (phần mềm SPSS 22.0)

NỘI DUNG ĐỀ TÀI CẦN GIẢI QUYẾT

CHƯƠNG 1: CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC HỌC SINH TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG

1.1. Tổng quan nghiên cứu vấn đề

1.1.1. Nghiên cứu ngoài nước

1.1.2. Các nghiên cứu trong nước

1.2. Một số khái niệm cơ bản

1.2.1. Khái niệm quản lý

1.2.2. Quản lý giáo dục

1.2.3. Khái niệm quản lý nhà trường

1.2.4. Khái niệm đạo đức

1.2.5. Giáo dục đạo đức

1.2.6. Hoạt động giáo dục đạo đức

1.2.7. Quản lý hoạt động giáo dục đạo đức

1.3. Lý luận về hoạt động giáo dục đạo đức trong trường THPT

1.3.1. Mục tiêu giáo dục đạo đức

1.3.2. Nội dung giáo dục đạo đức

1.3.3. Phương pháp giáo dục đạo đức

1.3.4. Nhiệm vụ giáo dục đạo đức

1.3.5. Ý nghĩa của giáo dục đạo đức

1.3.6. Con đường giáo dục đạo đức

1.4. Lý luận về quản lý hoạt động giáo dục đạo đức

1.4.1. Chức năng, nhiệm vụ của hiệu trưởng

1.4.2. Quản lý hoạt động giáo dục đạo đức học sinh THPT

1.5. Những yếu tố ảnh hưởng đến quản lý hoạt động GDĐĐ học sinh trường THPT

1.5.1. Đặc điểm tâm sinh lý của học sinh THPT

1.5.2. Yếu tố gia đình

1.5.3. Yếu tố nhà trường

Tiểu kết chương 1

CHƯƠNG 2: THỰC TRẠNG QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC HỌC SINH TRƯỜNG TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG NGUYỄN VĂN HUYỀN, THÀNH PHỐ TUYỀN QUANG -TỈNH TUYỀN QUANG

2.1. Khái quát địa bàn nghiên cứu

2.1.1. Khái quát về tình hình kinh tế -xã hội địa phương

2.1.2. Khái quát về Trường THPT Nguyễn Văn Huyền thành phố Tuyền Quang, tỉnh Tuyền Quang

2.2. Tổ chức nghiên cứu khảo sát thực trạng

2.2.1. Mục đích khảo sát

2.2.2. Đối tượng khảo sát

2.2.3. Nội dung khảo sát

2.2.4. Phương pháp thu thập thông tin

2.2.5. Phương pháp phân tích và xử lý số liệu

2.3. Thực trạng đạo đức của học sinh trường THPT Nguyễn Văn Huyền, thành phố Tuyền Quang

2.3.1. Kết quả xếp loại hai mặt giáo dục học tập và hạnh kiểm học sinh trường THPT Nguyễn Văn Huyền, thành phố Tuyền Quang, tỉnh Tuyền Quang

2.3.2. Thực trạng vi phạm đạo đức của học sinh trường THPT Nguyễn Văn Huyền

2.3.3. Nguyên nhân ảnh hưởng đến hành vi, vi phạm đạo đức của học sinh

2.4. Thực trạng hoạt động GDĐĐ học sinh tại trường THPT Nguyễn Văn Huyền

2.4.1. Nhận thức của giáo viên, phụ huynh và học sinh nhà trường về tầm quan trọng GDĐĐ học sinh

2.4.2. Thực trạng hoạt động GDĐĐ học sinh

2.5. Thực trạng quản lý hoạt động giáo dục đạo đức học sinh ở trường THPT Nguyễn Văn Huyền, thành phố Tuyền Quang

2.5.1. Thực trạng về công tác xây dựng kế hoạch giáo dục đạo đức cho học sinh

2.5.2. Công tác chỉ đạo thực hiện giáo dục đạo đức học sinh

2.5.3. Công tác tổ chức

2.5.4. Công tác kiểm tra, đánh giá hoạt động GDĐĐ

2.6. Đánh giá chung về thực trạng và quản lý hoạt động giáo dục đạo đức học sinh ở trường THPT Nguyễn Văn Huyền, thành phố Tuyên Quang

2.6.1. Ưu điểm

2.6.2. Những tồn tại hạn chế

2.6.3. Nguyên nhân của những hạn chế yếu kém:

Tiểu kết chương 2

CHƯƠNG 3: BIỆN PHÁP QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC HỌC SINH TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG NGUYỄN VĂN HUYỀN, THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG, TỈNH TUYÊN QUANG

3.1. Các nguyên tắc đề xuất biện pháp quản lý hoạt động giáo dục đạo đức cho học sinh ở trường THPT

3.1.1. Đảm bảo tính thực tiễn

3.1.2. Nguyên tắc đảm bảo tính đồng bộ

3.1.3. Nguyên tắc đảm bảo tính hiệu quả

3.1.4. Nguyên tắc đảm bảo tính khả thi

3.2. Nội dung các biện pháp

3.2.1. Biện pháp 1: Nâng cao nhận thức đối với các thành viên tham gia công tác giáo dục đạo đức học sinh

3.2.2. Biện pháp 2: Lập kế hoạch, tổ chức, chỉ đạo hoạt động giáo dục đạo đức học sinh.

3.2.3. Biện pháp 3: Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch GDĐĐ cho học sinh

3.2.4. Biện pháp 4: Xây dựng môi trường sư phạm mẫu mực trong nhà trường đáp ứng yêu cầu giáo dục toàn diện học sinh

3.2.5. Biện pháp 5: Tổ chức phối hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội trong công tác giáo dục đạo đức cho học sinh.

3.2.6. Biện pháp 6: Đa dạng hóa các hình thức hoạt động giáo dục đạo đức học sinh

3.3. Mối quan hệ giữa các biện pháp

3.4. Khảo nghiệm tính cấp thiết và tính khả thi của các biện pháp

3.4.1. Mục đích, nội dung, hình thức khảo nghiệm

3.4.2. Kết quả khảo nghiệm

3.4.3. Tương quan giữa mức độ cấp thiết và mức độ khả thi

Tiểu kết chương 3

KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN

[illegible]

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. **Ban tư tưởng văn hoá Trung ương (2005)**, *Tài liệu nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh*. Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
2. **Bộ Chính trị**, *Chỉ thị 03-CT/TW*, ngày 14/5/2011.
3. **Bộ Giáo dục và Đào tạo (2011)**, *Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT về việc ban hành Quy định Chuẩn đánh giá xếp loại học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông*.
4. **Bộ Giáo dục và Đào tạo**, *Điều lệ trường Trung học*. Nxb Giáo dục. 5. **Bộ Giáo dục và Đào tạo (2009)**, *Luật giáo dục sửa đổi bổ sung*. Nxb Giáo dục. 6. **Nguyễn Đức Chính** *Đánh giá đo lường trong giáo dục; Quản lý chất lượng trong giáo dục*. Tài liệu giảng dạy lớp cao học QLGD (Trường Đại học giáo dục). 7. **Đảng cộng sản Việt Nam (1997)**, *Nghị quyết hội nghị lần thứ ba khóa VIII về Chiến lược cán bộ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước*. 8. **Đảng cộng sản Việt Nam (2001)**, *Văn kiện đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX*. Nxb Chính trị Quốc gia, Hà nội.
9. **Đảng cộng sản Việt Nam (2004)**, *Nghị quyết hội nghị BCH trung ương khóa IX*.
10. **Đảng cộng sản Việt Nam (2013)**, *Nghị quyết hội nghị BCH trung ương khóa XI*.
11. **Đảng cộng sản Việt Nam (2011)**, *Văn kiện đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*. Nxb Chính trị Quốc gia, Hà nội.
12. **Đảng cộng sản Việt Nam (2016)**, *Văn kiện đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*. Nxb Bộ thông tin và Truyền thông, Hà nội.
13. **Nguyễn Văn Hà (2016)**, *Quản lý hoạt động giáo dục đạo đức học sinh trường THPT Quan Lạn, Vân Đồn, Quảng Ninh*. Luận văn thạc sỹ Quản lý giáo dục.
14. **Phạm Minh Hạc (1999)**, *Khoa học quản lý*. Nxb Giáo dục Hà Nội 15. **Phạm Minh Hạc và nhiều tác giả khác (2002)**, *Giáo dục Việt nam trước ngưỡng cửa thế kỷ XXI*. Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
16. **Phạm Minh Huệ (2011)**, *Quản lý hoạt động giáo dục đạo đức học sinh ở trường THPT thành phố Thái Bình*, Luận văn thạc sỹ Quản lý giáo dục.

17. **Trần Hậu Kiềm (1997)**, Đạo đức học. Nxb Giáo dục
18. **Nguyễn Thị Mỹ Lộc- Nguyễn Quốc Chí (2010)**, *Đại cương khoa học quản lý*. Nxb Đại học Quốc gia, Hà Nội.
19. **Nguyễn Thị Mỹ Lộc (2015)**, *Quản lý giáo dục - Một số vấn đề lý luận và thực tiễn*. Nxb Đại học Quốc gia, Hà Nội.
20. **Nguyễn Thị Mỹ Lộc - Đinh Thị Kim Thoa- Trần Văn Tính- Vũ Phương Liên (2010)**, *Giáo dục giá trị sống và kỹ năng sống cho học sinh THPT*. Nxb Đại học quốc gia Hà Nội.
21. **Macarenco. A.C (1976)**, *Giáo dục trong thực tiễn*. Nxb Thanh niên, Hà Nội
22. **Hồ Chí Minh (1990)**, *Vấn đề giáo dục đạo đức*. Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
23. **Hồ Chí Minh (1990)**, *Toàn tập*. Nxb Chính trị Quốc gia, Hà nội.
24. **Nguyễn Ngọc Quang (1998)**, *Những khái niệm cơ bản về lý luận quản lý giáo dục*. Nxb Đại học quốc gia Hà Nội.
25. **Hà Nhật Thăng (1999)**, *Giáo dục hệ thống giá trị đạo đức nhân văn*. Nxb Giáo dục Hà Nội.